TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/DS-ST
Ngày: 10/5/2023.
"V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH- TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Hồ Văn Sơn.

2/ Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hà- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận *tham gia phiên tòa*: Ông Cao Quốc Thuận- Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ 04 tháng 5 đến ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 140/2021/TLST-DS, ngày 09 tháng 7 năm 2021, về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-DS ngày 10/4/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kim B, sinh năm 1971; *nơi cư trú*: Tổ A, khu phố B, thị trấn VX, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; *địa chỉ liên hệ*: Số C, đường D, khu phố Đ, phường PT, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1998; *nơi cư trú*: Thôn E, xã HC, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; *địa chỉ liên hệ*: Lô A1, khu B1, đường C1, phường PH, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (Văn bản ủy quyền ngày 14/02/2023).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; *nơi cư trú*: Tổ A2, khu phố B2, thị trấn VX, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm 1966; *nơi cư trú:* Số A3, đường B3, khu phố C2, thị trấn VX, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (Văn bản ủy quyền ngày 27/7/2021- Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt lập ngày 01/3/2023).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2021, các bản khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, biên bản hòa giải, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim B (do bà Lê Thị Kim H làm đại diện theo ủy quyền) trình bày:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 15/01/2020, bà Huỳnh Thị Kim B điều khiển xe mô tô biển số 86KA-3302 lưu thông trên đường ĐT.720 theo hướng từ xã VH về thị trấn VX. Khi đi đến Km 55+890m đường ĐT720 thuộc khu phố B2, thị trấn VX, huyện Đức Linh thì phát hiện bà Nguyễn Thị M đang điều khiển xe mô tô biển số 59U1-505.25 chạy theo hướng ngược chiều. Vì quá bất ngờ nên bà B đã giảm tốc độ và điều khiển xe né qua phần đường bên trái của mình khoảng 0,5m nhưng do bà M điều khiển xe với tốc độ nhanh, thiếu quan sát, đi sai phần đường nên đã tông mạnh vào bên phải xe bà B. Hậu quả vụ tai nạn giao thông khiến bà Huỳnh Thị Kim B bất tỉnh và được đưa đi chữa trị tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận đến ngày 17/01/2020 thì xuất viện.

Theo kết quả chuẩn đoán và điều trị tại Bệnh viên Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận: Vết thương hở của má và vùng thái dương– xương hàm dưới, vết thương trán phải– khâu 03 mũi, tổn thương khác được xác định ở cẳng tay (chấn thương 02 cẳng tay).

Sau ngày xuất viện (17/01/2020), do thấy hai cánh tay của mình bị đau buốt, cảm giác bị liệt cơ, cử động bất thường nên bà đã nhiều lần đi khám bệnh tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo kết quả khám, chuẩn đoán và điều trị tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình: Bà B bị chấn thương cổ, tổn thương tủy sau chấn thương, liệt 1 phần 2 tay/ nên phẫu thuật.

Do đó, bà B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị M phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà, gồm các khoản sau:

- Tiền thuốc + viện phí + chi phí khám chữa bệnh từ ngày 17/01/2020 đến ngày 26/5/2020 là 23.726.250 đồng.

- Tiền công lao động tính từ ngày 18/01/2020 đến ngày 18/6/2021 là 250.000 đồng/ngày x 550 ngày = 128.750.000 đồng.

- Tiền đền bù tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng.

Tổng số tiền bà B yêu cầu bà M phải bồi thường là 172.476.000 đồng.

Ngày 31/11/2021, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường tiền công lao động là 128.750.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết buộc bà Nguyễn Thị M phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị Kim B các khoản chi phí sau:

- Tiền thuốc + viện phí + chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận và tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 18/01/2020 đến ngày 26/5/2020 là 23.725.950 đồng.

- Tiền đền bù tổn thất về tinh thần là 20.000.000 đồng.

Nguyên đơn không yêu cầu bồi thường liên quan đến các hóa đơn, chứng từ ngày 23/6/2020 có trong hồ sơ vụ án. Không yêu cầu bồi thường các khoản về chi phí đi lại, tiền ăn uống, bồi dưỡng trong thời gian điều trị thương tích.

Tổng số tiền bà B yêu cầu bà M phải bồi thường là 43.725.950 đồng (Làm tròn số 43.726.000 đồng).

* Tại các bản khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, biên bản hòa giải, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị M (do bà Huỳnh Thị Ngọc T làm đại diện theo ủy quyền) trình bày:

Bà Nguyễn Thị M thống nhất với diễn biến sự việc xảy ra tai nạn giao thông ngày 15/01/2020 mà phía nguyên đơn trình bày. Tuy nhiên, bà M cho rằng khi hai xe xảy ra va chạm, bà M và bà Huỳnh Thị Kim B chỉ bị thương nhẹ. Sau khi xuất viện bà B vẫn đi dạy học và hưởng lương bình thường. Trong thời gian Công an huyện Đức Linh làm việc, do nghĩ mình chạy xe trái làn đường nên bà đã chủ động đến nhà của bà B đề nghị bồi thường tiền điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận với số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nhưng bà B không đồng ý. Nay bà Huỳnh Thị Kim B khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị M phải có nghĩa vụ bồi thường số tiền là 43.726.000 đồng thì bị đơn không đồng ý. Bà M chỉ đồng ý bồi thường cho bà B tiền chi phí điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận và các khoản tiền ăn, bồi dưỡng sức khỏe cho bà B trong thời gian nằm viện là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã xác minh thu thập được các tài liệu, chứng cứ: Báo cáo kết luận điều tra giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 19/02/2020; biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 21/02/2020 và các tài liệu, chứng cứ khác của Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận có nội dung như sau:

+ Về thiệt hại: Bà Huỳnh Thị Kim B bị thương ở vùng trán phải và tổn thương ở hai cẳng tay. Bà Nguyễn Thị M bị thương ở vùng trán. Cả hai đều được chữa trị tại Bệnh viên Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận, hiện nay đã xuất viện.

+ Nguyên nhân gây tai nạn giao thông: Bà Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô biển số 59U1-505.25 đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông.

+ Lỗi của các bên có liên quan vụ tai nạn giao thông: Bà Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô biển số 59U1-505.25 đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông; không có giấy phép lái xe.

Tòa án đã tiến hành tổ chức các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng việc hòa giải không thành.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật TTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật TTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật TTDS.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật TTDS năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật TTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Đức Linh.

Quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, đại diện cho nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tiền thuốc, viện phí, chi phí khám chữa bệnh từ ngày 17/01/2020 đến ngày 26/5/2020 là 23.726.250 đồng. Các chứng từ mà nguyên đơn cung cấp xác định tổng chi phí thành tiền có hóa đơn là 22.107.000. Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 05 tháng lương tối thiểu là 7.450.000 đồng. Tổng thiệt hại của bà B được chấp thuận là 29.557.000 đồng.

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà M phải bồi thường cho bà B số tiền là 29.557.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Trong vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim B yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị M phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại (do sức khỏe bị xâm phạm) cho bà B, ngoài ra các đương sự không có yêu cầu nào khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 590 của Bộ luật dân sự, nhận định quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

[2.2] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Theo Báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 19/02/2020; biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 21/02/2020 và các tài liệu, chứng cứ do Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận cung cấp (bút lục từ số 125 đến số 133), thấy rằng: Nguyên nhân gây nên tai nạn giao thông vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 15/01/2020 là do bà

Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô biển số 59U1-505.25 đi không đúng phần đường gây tai nạn giao thông, không có giấy phép lái xe. Bà Huỳnh Thị Kim B và bà Nguyễn Thị M thống nhất và không có ý kiến gì. Hơn nữa, tại bản khai ngày 28/7/2021 (bút lục số 81) bà Nguyễn Thị M cũng thừa nhận, do bà điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều nên có lỗi trong vụ việc này. Xét thấy lỗi gây nên tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bà M, vì vậy trong trường hợp này bà Nguyễn Thị M phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại đối với hậu quả do mình gây ra.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Ngày 30/11/2021, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu rút một phần đơn khởi kiện về yêu cầu bồi thường tiền công lao động là 128.750.000 đồng (Một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Tại phiên tòa, người đại diện cho nguyên đơn vẫn giữ nguyên việc rút một phần đơn khởi kiện này. Xét thấy, việc rút một phần đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử ra quyết định đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng pháp luật.

[3.2] Đối với yêu cầu bồi thường về tiền thuốc, tiền viện phí, chi phí khám chữa bệnh trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận và Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 23.725.950 đồng, thấy rằng: Theo lời khai của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim B thì sau khi xuất viện tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận ngày 17/01/2020, cơ thể bà có nhiều dấu hiệu bất thường nên bà đã nhiều lần đi khám và điều trị tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả khám, chẩn đoán và điều trị tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình kết luận: Bà B bị chấn thương cột sống cổ; Thoát vị đĩa đệm C3-4, C4-5, C5-6; tổn thương tủy ngang C3-4; liệt 1 phần 2 tay (S14, M51) nên phẫu thuật. Xét thấy, nhu cầu khám, chữa bệnh sau khi xuất viện tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận là chính đáng, bởi việc khám chữa bệnh diễn ra ngay sau ngày bà B xảy ra tai nạn giao thông; đồng thời kết quả khám, chữa bệnh cũng liên quan đến những bộ phận bị chấn thương sau tai nạn mà theo kết quả chẩn đoán tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận không phát hiện được. Bà B đã cung cấp các hoá đơn, chứng từ đối với các khoản chi phí điều trị bao gồm:

- Hóa đơn bán lẻ ngày 18/01/2020 với số tiền 1.094.050 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 18/01/2020 (bút lục số 28), với số tiền 100.000 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 18/01/2020 (bút lục số 29), với số tiền 240.000 đồng.

- Hóa đơn tiền thuốc ngày 06/02/2020 (bút lục số 30), với số tiền 858.340 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 06/02/2020 (bút lục số 31), với số tiền 100.000 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 06/02/2020 (bút lục số 32), với số tiền 38.700 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 06/02/2020 (bút lục số 33), với số tiền 256.000 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 06/02/2020 (bút lục số 34), với số tiền 147.000 đồng.

- Thu phí Kim- Phiếu chiếu/Chụp X- Quang ngày 06/02/2020 (bút lục số 36), với số tiền 147.000 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 20/02/2020 (bút lục số 41), với số tiền 38.700 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 20/02/2020 (bút lục số 42), với số tiền 2.000.000 đồng.

- Hóa đơn tiền thuốc ngày 20/02/2020 (bút lục số 43), với số tiền 2.812.500 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 05/5/2020 (bút lục số 17), với số tiền 38.700 đồng.

- Hóa đơn tiền thuốc ngày 05/5/2020, với số tiền 628.320 đồng.

- Hóa đơn bán lẻ ngày 19/5/2020 (bút lục số 21), với số tiền 315.000 đồng.

- Hóa đơn bán hàng ngày 26/5/2020 (bút lục số 23), với số tiền 11.466.300 đồng.

- Hóa đơn tiền thuốc ngày 26/5/2020, với số tiền 1.508.030 đồng.

- Hóa đơn tiền thuốc ngày 26/5/2020, với số tiền 123.250 đồng.

Tổng cộng số tiền theo hóa đơn, chứng từ là 21.911.890 đồng (Hai mươi mốt triệu chín trăm mười một nghìn tám trăm chín mươi đồng). Đây là các chi phí hợp lý và cần thiết cho việc điều trị bệnh nên được chấp nhận. Do đó, cần buộc bị đơn phải bồi thường cho bà B các khoản chi phí này là phù hợp.

* Đối với khoản chi phí theo hóa đơn bán lẻ của Nhà thuốc Dân Sanh Đường ngày 19/01/2020, với số tiền là 196.000 đồng (bút lục số 25). Xét thấy, hóa đơn bán lẻ nêu trên không được Bác sĩ điều trị kê toa theo chỉ định nên không được chấp nhận và khoản chi phí yêu cầu với số tiền 1.618.060 đồng nhưng không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[3.3] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Xét thấy, việc xảy ra tai nạn giao thông không chỉ gây thiệt hại về sức khoẻ cho bà B mà còn ảnh hưởng đến tinh thần của bà và gia đình bà. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự, cần buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Tuy nhiên, mức yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần mà nguyên đơn đưa ra là chưa phù hợp, bởi lẽ: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông bà B vẫn đi dạy học bình thường, thương tích sau tai nạn của bà B cũng không quá nghiêm trọng. Hiện nay sức khỏe của bà B đã dần ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho nguyên đơn với số tiền là 5.960.000 đồng (bằng 04 lần mức lương cơ sở 1.490.000 đồng).

[3.4] Đối với các chi phí về tiền ăn uống, bồi dưỡng trong quá trình điều trị bệnh, chi phí đi lại và các hóa đơn chứng từ ngày 23/6/2020 thì nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

Tổng cộng các khoản thiệt hại về vật chất và tinh thần mà bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn là 21.911.890 đồng + 5.960.000 đồng = 27.871.890 đồng (Làm tròn số là 27.872.000 đồng).

Khoản tiền theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận là: 43.725.950 đồng – 27.872.000 đồng = 15.853.950 đồng (Làm tròn số là 15.854.000 đồng).

[4] Xét yêu cầu của bị đơn: Bị đơn chỉ đồng ý bồi thường cho nguyên đơn tiền chi phí điều trị thương tích, tiền ăn uống, tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nam Bình Thuận với số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); không đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của người đại diện cho nguyên đơn. Thấy rằng, ý kiến và yêu cầu của bị đơn là không có cơ sở, không phù hợp với những nội dung như đã nhận định tại mục [3] phần nhận định của Tòa án.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu này. Nguyên đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận. Tuy nhiên, bà B có đơn đề nghị về việc miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bà Huỳnh Thị Kim B.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình

giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng.

Phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là có căn cứ. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 196.000 đồng theo hóa đơn bán lẻ ngày 19/01/2020 và bồi thường tổn thất về tinh thần 05 tháng lương tối thiểu là chưa phù hợp với những nội dung như đã nhận định tại mục [3] phần nhận định của Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điểm b khoản 1 Điều 24 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim B đối với yêu cầu bồi thường tiền công lao động là 128.750.000 đồng (Một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

2/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim B đối với bị đơn bà Nguyễn Thị M.

Buộc bà Nguyễn Thị M phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị Kim B số tiền là 27.872.000 đồng (Hai mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Nguyễn Thị M phải chịu số tiền 1.394.000 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

Bà Huỳnh Thị Kim B được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo đơn đề nghị về việc miễn nộp án phí đề ngày 04/5/2023.

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (10/5/2023), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Đức Linh,
-Chi cục THA dân sự huyện Đức Linh,
-Các đương sự,
-Lưu qđ, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Thuận